

Số: 14/KL-TTr

Đắk Lắk, ngày 17 tháng 3 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA
tại Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan; Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái;
Trường Tiểu học Ama Pui; Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và
Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân, xã Cư Pong

Thực hiện Quyết định số 342/QĐ-TTr ngày 07/11/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh. Từ ngày 12/11/2025 đến hết ngày 23/12/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý sử dụng ngân sách, tài sản công trong 06 năm 2019 - 2024 tại Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan; Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái; Trường Tiểu học Ama Pui; Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân, xã Cư Pong.

Xét Báo cáo số 02/BC-ĐTTr ngày 20/01/2026 của Đoàn thanh tra số 342 về báo cáo kết quả thanh tra tại Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan; Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái; Trường Tiểu học Ama Pui; Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân, xã Cư Pong; Ý kiến giải trình của các đơn vị. Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan; Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái; Trường Tiểu học Ama Pui; Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân là loại hình trường công lập, có chức năng tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác.

Các Trường là đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021. Các Trường có tư cách pháp nhân, được phép sử dụng con dấu và tài khoản riêng. Cơ cấu tổ chức bộ máy gồm:

- Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan, có 26 người, gồm: Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng, 18 Giáo viên, 02 Nhân viên và 03 Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

- Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái, có 38 người, gồm: Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng, 29 Giáo viên, 04 Nhân viên và 02 Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

- Trường Tiểu học Ama Pui, có 23 người, gồm: Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng, 19 Giáo viên, 02 Nhân viên.

- Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân, có 40 người, gồm: Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng, 27 Giáo viên, 04 Nhân

viên và 06 Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Nội dung thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý sử dụng ngân sách thời kỳ 2018 – 2021¹ đã được Thanh tra huyện Krông Búk thanh tra và đã có Kết luận thanh tra. Do đó, Đoàn thanh tra số 342 chỉ tiến hành thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý sử dụng ngân sách thời kỳ 2019-2024², kết quả như sau:

1. Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trong quản lý, sử dụng ngân sách

- Hằng năm, căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn theo các văn bản hiện hành của các cấp, ngành, các Trường đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và được hội nghị viên chức đầu năm thảo luận, góp ý, thống nhất để quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức, áp dụng trong đơn vị với nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiêu chuẩn, chế độ, tránh lãng phí; nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, duy trì hoạt động thường xuyên và phát huy tinh thần trách nhiệm của cán bộ, viên chức, nhân viên. Quy chế chi tiêu nội bộ có gửi cơ quan quản lý cấp trên để theo dõi, giám sát thực hiện, đồng thời gửi Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để làm căn cứ kiểm soát chi.

- 03/04 Trường áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực thi hành hoặc đã được sửa đổi, bổ sung để làm căn cứ xây dựng phương án quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm³, như: Luật NSNN, Luật Kế toán; các Nghị định, quyết định của Chính Phủ ...

2. Việc lập dự toán thu, chi

Thực hiện hướng dẫn xây dựng dự toán hàng năm của cơ quan cấp trên, các Trường tiến hành lập dự toán các khoản thu, chi ngân sách gửi phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện thẩm định, phê duyệt.

¹ - Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan: Năm 2018-2019;

- Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái: Năm 2018;

- Trường Tiểu học Ama Pui: Năm 2018;

- Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân: Năm 2018-2021.

² - Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan: Năm 2020-2024;

- Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái: Năm 2019-2024;

- Trường Tiểu học Ama Pui: Năm 2019-2024;

- Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân: Năm 2022-2024.

³ - Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan: Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009, Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018.

- Trường Tiểu học Ama Pui: Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 các Điều 7, 8, 10, 11, 12, 13, 14 đã bị bãi bỏ tại khoản 3, Điều 16 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019, Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 hết hiệu lực từ ngày 01/12/2019, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 hết hiệu lực từ ngày 01/10/2017;

- Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân: Luật NSNN 2002, Luật Kế toán năm 2003 hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017, Nghị định số 128/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 hết hiệu lực kể từ ngày 01/7/2017, Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 hết hiệu lực kể từ ngày 15/8/2021.

3. Việc thực hiện dự toán thu, chi

3.1. Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	Trường MG Hoa Phong Lan	Trường TH Phạm Hồng Thái	Trường TH Ama Pui	Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Bùi Thị Xuân
I	Năm 2019				
1	Kinh phí năm trước chuyển sang		92.081.202	51.679.821	
2	Kinh phí được giao trong năm		5.174.396.000	3.184.335.000	
3	Kinh phí được sử dụng trong năm		5.266.477.202	3.236.014.821	-
4	Kinh phí đã SD và QT trong năm		5.110.062.463	3.152.463.729	
5	Kinh phí hủy tại kho bạc		108.019.000	32.279.900	
6	Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau		48.395.739	51.271.192	
II	Năm 2020				
1	Kinh phí năm trước chuyển sang	38.030.288	48.395.739	51.271.192	
2	Kinh phí được giao trong năm	3.169.625.727	5.530.702.000	3.803.654.090	
3	Kinh phí được sử dụng trong năm	3.207.656.015	5.579.097.739	3.854.925.282	-
4	Kinh phí đã SD và QT trong năm	3.070.320.640	5.364.991.732	3.759.085.352	
5	Kinh phí hủy tại kho bạc	95.071.517	186.615.739	27.637.400	
6	Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau	42.263.858	27.490.268	68.202.530	
III	Năm 2021				
1	Kinh phí năm trước chuyển sang	42.263.858	27.490.268	68.202.530	
2	Kinh phí được giao trong năm	3.082.209.000	5.354.992.000	3.536.500.000	
3	Kinh phí được sử dụng trong năm	3.124.472.858	5.382.482.268	3.604.702.530	-
4	Kinh phí đã SD và QT trong năm	2.989.943.488	5.310.440.855	3.261.540.585	
5	Kinh phí hủy tại kho bạc	55.690.617	33.294.080	23.946.800	
6	Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau	78.838.753	38.747.333	319.215.145	
IV	Năm 2022				
1	Kinh phí năm trước chuyển sang	78.838.753	38.747.333	319.215.145	471.337.197
2	Kinh phí được giao trong năm	2.999.950.000	5.635.183.000	2.852.710.000	7.928.479.316
3	Kinh phí được sử dụng trong năm	3.078.788.753	5.673.930.333	3.171.925.145	8.399.816.513
4	Kinh phí đã SD và QT trong năm	2.911.870.357	5.491.725.922	3.089.181.897	8.129.783.311
5	Kinh phí hủy tại kho bạc	122.912.824	58.720.301	4.372.000	
6	Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau	44.005.572	123.484.110	78.371.248	185.315.717
V	Năm 2023				
1	Kinh phí năm trước chuyển sang	44.005.572	123.484.110	78.371.248	185.315.717
2	Kinh phí được giao trong năm	3.680.260.787	7.273.195.000	4.083.793.347	9.229.890.000
3	Kinh phí được sử dụng trong năm	3.724.266.359	7.396.679.110	4.162.164.595	9.415.205.717
4	Kinh phí đã SD và QT trong năm	3.710.336.372	6.925.062.695	4.099.123.695	9.042.563.224
5	Kinh phí hủy tại kho bạc	13.929.987	421.616.415	13.040.900	372.642.493
6	Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau		50.000.000	50.000.000	



VI	Năm 2024				
1	Kinh phí năm trước chuyển sang		50.000.000	50.000.000	
2	Kinh phí được giao trong năm	4.448.406.123	7.816.414.000	4.815.075.000	11.494.694.923
3	Kinh phí được sử dụng trong năm	4.448.406.123	7.866.414.000	4.865.075.000	11.494.694.923
4	Kinh phí đã SD và QT trong năm	4.415.628.381	7.510.424.470	4.583.164.723	11.031.407.490
5	Kinh phí hủy tại kho bạc	32.777.742	355.989.530	72.094.558	463.287.433
6	Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau			209.815.719	

- Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, các Trường thực hiện thanh toán kịp thời các khoản chi tiền lương, phụ cấp, chế độ học sinh, hoạt động chuyên môn, mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất...; mở các loại sổ, theo dõi, ghi chép, hạch toán cơ bản đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, thực hiện ứng dụng phần mềm kế toán; cuối năm tài chính tiến hành khoá sổ và in sổ kế toán, chứng từ kế toán; số liệu quyết toán khớp đúng với số Kho bạc nhà nước và được phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm tra quyết toán năm ngân sách.

- 03/04 Trường chi trả tiền phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập được quy định tại Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ cho 24 trường hợp ký hợp đồng lao động trong chỉ tiêu biên chế được giao với số tiền 440.099.550 đồng⁴. Tuy nhiên, các trường hợp này chưa được xếp vào các ngạch viên chức chuyên ngành giáo dục, đào tạo (các ngạch có 2 chữ số đầu của mã số ngạch là 15) hoặc các hạng viên chức chuyên ngành giáo dục, đào tạo (các hạng có các kí tự đầu của mã số hạng là V.07).

- 02/04 Trường thiết lập một số chứng từ chi chưa chặt chẽ, chưa đảm bảo, như: Thanh toán tiền mua văn phòng phẩm, công cụ dụng cụ, vật tư văn phòng thiếu đề xuất, đề nghị thanh toán; Hợp đồng, thanh lý hợp đồng không đảm bảo về thời gian...⁵.

- 02/04 Trường điều chỉnh một số nhiệm vụ chi khi chưa được Phòng Tài Chính – Kế hoạch thuộc huyện Krông Búk chấp thuận số tiền 15.545.000 đồng, cụ thể:

+ Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái: Số tiền: 5.832.000 đồng (Năm 2019: 1.421.000 đồng, năm 2020: 2.179.000 đồng, năm 2023: 2.232.000 đồng);

+ Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân: Năm 2022: 9.713.000 đồng.

- Trường Tiểu học Ama Pui chi hỗ trợ chi phí học tập cho 06 học sinh là người đồng bào, dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo học lưu ban năm học 2022-2023 với số tiền 7.350.000 đồng.

⁴ - Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan: 05 trường hợp, số tiền 62.356.500 đồng;

- Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái: 13 trường hợp, số tiền 256.734.900 đồng;

- Trường Tiểu học Ama Pui: 06 trường hợp, số tiền 121.008.150 đồng.

⁵ - Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan;

- Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân.

- Năm 2021, Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan được giao làm chủ đầu tư 01 Công trình Sửa chữa, cải tạo cổng tường rào Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan với tổng mức đầu tư là 400.000.000 đồng. Qua thanh tra cho thấy, đơn vị triển khai thực hiện trình tự thủ tục về đầu tư cơ bản đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành, công trình được thi công cơ bản đảm bảo theo đúng thiết kế được duyệt, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng đúng tiến độ, phát huy hiệu quả đầu tư. Tuy nhiên, công tác thi công, nghiệm thu, quyết toán hạng mục Bê tông lót đá 4x6 VXM mác 50; Xây gạch tường không nung chưa đúng khối lượng thực tế thi công tương ứng với số tiền 8.796.000 đồng.

3.2. Nguồn học phí

- Năm 2019 – 2024, Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái; Trường Tiểu học Ama Pui không thực hiện thu học phí đối với học sinh Tiểu học theo quy định tại Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019.

- Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan: Năm 2020 - 2024, Nhà trường đã thực hiện thu học phí tổng số tiền là 217.740.645 đồng, trong đó: Năm 2020 là 28.989.725 đồng; năm 2021 là 44.902.920 đồng; năm 2022 là 11.507.000 đồng; năm 2023 là 58.788.000 đồng; năm 2024 là 73.553.000 đồng. Số tiền này đơn vị đã thực hiện thu, quản lý và sử dụng nguồn học phí theo các quy định của HĐND tỉnh Đắk Lắk⁶ và Chính phủ⁷.

- Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân:

+ Đối với học sinh Tiểu học nhà trường không thực hiện thu học phí theo quy định tại Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019.

+ Đối với học sinh trung học cơ sở được miễn học phí từ năm học 2022 - 2023 (được hưởng từ ngày 01 tháng 9 năm 2022) theo quy định tại khoản 8 Điều 15 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên, từ tháng 01/2022 đến hết tháng 5/2022 Nhà trường không thực hiện thu học phí đối với 101 học sinh tương ứng số tiền là 3.265.000 đồng.

II. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

1. Việc xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công

- Trên cơ sở Luật Quản lý tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các Trường đã xây dựng và ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công nhằm để quản lý chặt chẽ tài sản công, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và tăng cường tính minh bạch, công khai trong việc quản lý tài sản thuộc sở hữu nhà nước. Quy chế cũng để xác định rõ quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan trong việc quản lý sử dụng tài sản công.

⁶ Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016, Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021, Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 24/8/2022, Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023, Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024.

⁷ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021, Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023.

- Riêng, Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái khi xây dựng ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024 áp dụng Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính; tại thời điểm ban hành Thông tư này đã hết hiệu lực pháp luật kể từ ngày 10/6/2023.

2. Việc quản lý, sử dụng tài sản công

- Đến ngày 31/12/2024, tài sản công tại các Trường đều được theo dõi, quản lý trên phần mềm quản lý tài sản. Các Trường thực hiện mở sổ, hạch toán tăng, giảm tài sản khi có biến động và xác định nguồn hình thành tài sản; tính hao mòn; định kỳ thực hiện kiểm kê tài sản theo quy định.

- 03/04 Trường được giao quản lý và sử dụng các Thửa đất tại các điểm trường thời gian đã lâu; nhưng đến nay, vẫn chưa thực hiện các thủ tục cần thiết đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất⁸.

C. KẾT LUẬN

I. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

1. Ưu điểm

- Các Trường lập, thực hiện dự toán cơ bản đúng theo Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành, được phòng Tài chính – Kế hoạch huyện thẩm tra, quyết toán năm.

- Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng nguồn thu học phí thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định.

2. Khuyết điểm

- Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan; Trường Tiểu học Ama Pui; Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân căn cứ một số văn bản pháp lý đã hết hiệu lực pháp luật để xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ là chưa đúng quy định tại Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan, Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái, Trường Tiểu học Ama Pui thực hiện chi trả chế độ phụ cấp ưu đãi đối với hợp đồng lao động trong chỉ tiêu biên chế được giao số tiền 440.099.550 đồng chưa đúng theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 27/2018/TT-BGDĐT ngày 25/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 1 Thông tư liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 30/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo và điểm a khoản 2 Mục I

⁸ - Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan: Thửa đất tại Buôn Dray Huê, xã Cư Pong giao Trường quản lý và sử dụng từ năm 2004;

- Tiểu học Ama Pui: Thửa đất tại Buôn Ea Liăng, xã Cư Pong giao Trường quản lý và sử dụng từ năm 2015;

- Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân: Thửa đất tại xã Ea Sin, huyện Krông Búk (nay là xã Cư Pong) giao Trường quản lý và sử dụng từ năm 2020.

Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.

Theo giải trình của các Trường, các trường hợp nêu trên là giáo viên có thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, một số đã được tuyển dụng biên chế chính thức, hầu hết đã chuyển hoặc nghỉ công tác... Do vậy, để ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ viên chức, giáo viên yên tâm công tác, cống hiến cho sự nghiệp giáo dục của tỉnh nhà, kính đề nghị Thanh tra tỉnh xem xét, tạo điều kiện không thu hồi khoản tiền nêu trên. Căn cứ kiến nghị của đơn vị, Thanh tra tỉnh quyết định không thu hồi khoản tiền nêu trên.

- Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan; Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân thiết lập chứng từ một số khoản chi chưa đảm bảo theo Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và Luật Kế toán năm 2015.

- Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái, Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân điều chỉnh một số nhiệm vụ chi của năm 2019, 2020, 2022, 2023 với tổng số tiền 15.545.000 đồng khi chưa được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận là chưa đúng theo quy định của Bộ Tài chính tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 119/2018/TT-BTC ngày 05/12/2018 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, khoản 3 Điều 9 Thông tư số 88/2019/TT-BTC ngày 24/12/2019 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, khoản 3 Điều 9 Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, khoản 3 Điều 9 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

- Trường Tiểu học Ama Pui chi hỗ trợ chi phí học tập cho 06 học sinh người đồng bào, dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, lưu ban năm học 2022-2023 với số tiền 7.350.000 đồng là chưa đúng quy định tại khoản 8 Điều 20 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân chưa thực hiện thu học phí đối với học sinh thuộc khối Trung học cơ sở từ tháng 01/2022 đến hết tháng 5/2022 số tiền 3.265.000 đồng là chưa đúng quy định tại khoản 8 Điều 15, điểm c khoản 1 Điều 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016, Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Đắk Lắk.

Theo giải trình của các Trường, các trường hợp học sinh nêu trên đa số là học sinh đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, nhiều trường hợp Nhà Trường phải vận động, thuyết phục các em tiếp tục đến trường. Tuy nhiên, sai sót trong quá trình triển khai thực hiện chế độ Nhà Trường không rà soát kỹ các quy định, dẫn đến việc chi trả chế



độ cho các cháu học sinh chưa phù hợp với đối tượng; thực hiện thu học phí của một số học sinh không kịp thời... Do vậy, đề nghị Thanh tra tỉnh xem xét không thu hồi khoản tiền nêu trên, nhằm tạo điều kiện để các cháu tiếp tục theo học tại trường. Căn cứ kiến nghị của đơn vị, Thanh tra tỉnh quyết định không thu hồi khoản tiền nêu trên.

- Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan nghiệm thu, quyết toán công trình: Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan, xã Cư Pong; Hạng mục: Sửa chữa, cải tạo công tường rào không đúng với khối lượng thực tế thi công tương ứng số tiền 8.796.000 đồng là chưa đúng quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản tiền này cần phải thu hồi để nộp Ngân sách Nhà nước.

Trách nhiệm của các khuyết điểm nêu trên thuộc: Hiệu trưởng và Kế toán các trường: Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan, Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái, Trường Tiểu học Ama Pui, Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân và các tập thể, cá nhân có liên quan đến nội dung, thời kỳ thanh tra năm 2019 - 2024.

II. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

1. Ưu điểm

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công cơ bản đảm bảo theo quy định Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Xây dựng và ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện mở sổ, hạch toán tăng, giảm tài sản khi có biến động và xác định nguồn hình thành tài sản; hàng năm thực hiện theo dõi hao mòn, kiểm kê và công khai tài sản công theo quy định.

2. Khuyết điểm

- Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực thi hành để làm căn cứ xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công là chưa đúng quy định tại Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan, Trường Tiểu học Ama Pui, Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân chưa thực hiện các thủ tục cần thiết đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là chưa đảm bảo về nguyên tắc quản lý, sử dụng tài sản công quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.

Trách nhiệm của các khuyết điểm nêu trên thuộc: Hiệu trưởng và Kế toán các trường: Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan, Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái, Trường Tiểu học Ama Pui, Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân và các tập thể, cá nhân có liên quan đến nội dung, thời kỳ thanh tra năm 2018 - 2024.

D. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những kết luận như đã nêu trên, căn cứ quy định của pháp luật, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị:

I. ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỌC ĐƯỢC THANH TRA

1. Yêu cầu các đơn vị được thanh tra chấp hành đúng quy định của pháp luật về Ngân sách Nhà nước; lập và thực hiện dự toán hàng năm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và các cơ quan có thẩm quyền.

Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan nộp số tiền 8.796.000 đồng vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh khi có Quyết định thu hồi của Chánh Thanh tra tỉnh.

2. Các đơn vị chấp hành đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; định kỳ, hàng năm rà soát quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện kiểm kê, báo cáo ... theo quy định hiện hành.

- Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan, Trường Tiểu học Ama Pui, Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân thực hiện các thủ tục cần thiết đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

3. Tổ chức quán triệt, chấn chỉnh, nghiêm túc rút kinh nghiệm sâu sắc đối với những khuyết điểm, tồn tại như đã nêu tại phần Kết luận.

II. ĐỐI VỚI UBND XÃ CƯ PONG

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chấp hành pháp luật ngân sách; việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn.

III. CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Ban hành văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra của Thanh tra tỉnh theo quy định tại Điều 53 Luật Thanh tra năm 2025.

Trên đây là Kết luận thanh tra tại Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan; Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái; Trường Tiểu học Ama Pui; Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân, xã Cư Pong; các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra tỉnh trước ngày 15/4/2026./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- UBKT Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- UBND xã Cư Pong;
- Các Trường học được thanh tra;
- VP, NV1, NV13;
- Lưu: VT, HSĐTtra.

CHÁNH THANH TRA



Hồ Duy Thành